

CHƯƠNG TRÌNH HỌC PHẦN

1. Tên học phần: TOÁN 6

2. Số tiết (giờ)/đvht: 75 giờ (6 TC)

3. Thời điểm thực hiện: Học kỳ thứ 6

4. Thời gian: Số tiết (giờ)/tuần: 5; tổng số 15 tuần

5. Mục tiêu của học phần:

– Kiến thức: Sau khi học xong, học sinh:

Hiểu kiến thức cơ bản về phương trình mũ, phương trình lôgarit, tích phân, số phức, phương pháp tọa độ trong không gian.

– Kỹ năng: Sau khi học xong, học sinh:

Tính toán và vận dụng kiến thức cơ bản để giải các bài tập về phương trình lũy thừa, phương trình mũ, phương trình lôgarit, tích phân, số phức, phương pháp tọa độ trong không gian. Có khả năng suy luận có lí, khả năng tiếp nhận, biểu đạt các vấn đề một cách chính xác.

– Khả năng:

Rèn luyện được tính tư duy, sáng tạo, tỉ mỉ, chịu khó trong mỗi học sinh.

6. Điều kiện tiên quyết:

Học sinh đã học chương trình Toán 5.

7. Mô tả học phần:

Phần Đại số và Giải tích:

- Nguyên hàm, tích phân và ứng dụng
- Số phức

Phần Hình học:

- Phương pháp tọa độ trong không gian

8. Phân bổ thời gian: (tiết/giờ)

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Lý thuyết	Bài tập	Kiểm tra	Tổng số
A	TOÁN 6A: ĐẠI SỐ	23	25	2	50
1	Chương I: Nguyên hàm, tích phân và ứng dụng	16	16	1	33
	1. Phương trình mũ và phương trình lôgarit	3	3		6
	2. Bất phương trình mũ và bất phương trình lôgarit	2	2		4
	3. Nguyên hàm	4	3		7
	4. Tích phân	4	3		7
	5. Ứng dụng của tích phân trong hình học	3	2		5
	6. Ôn tập chương I	0	3		3
	7. Kiểm tra 45 phút			1	1
2	Chương II: Số phức	7	9	1	17
	1. Số phức	1	0		1
	2. Cộng , trừ và nhân số phức	2	1		3
	3. Phép chia số phức	2	1		3
	4. Phương trình bậc hai với hệ số thực	2	1		3
	5. Ôn tập chương III		2		2
	6. Kiểm tra 45 phút			1	1
	7. Ôn tập cuối kỳ		4		4
B	TOÁN 6B: HÌNH HỌC	10	14	1	25
1	Chương: Phương pháp tọa độ trong không gian	10	11	1	22
	1. Phương trình mặt phẳng	5	4		9
	2. Phương trình đường thẳng trong không gian	5	4		9
	3. Ôn tập chương		3		3
	4. Kiểm tra một tiết			1	1

Số TT	Tên các bài trong học phần	Thời gian (giờ)			
		Lý thuyết	Bài tập	Kiểm tra	Tổng số
2	Ôn tập cuối năm		3		3
Tổng cộng		33	39	3	75

9. Nội dung chi tiết học phần:

PHẦN A: TOÁN 6A: ĐẠI SỐ VÀ GIẢI TÍCH (50 giờ)

CHƯƠNG I: NGUYÊN HÀM, TÍCH PHÂN VÀ ỨNG DỤNG

Bài 1: PHƯƠNG TRÌNH MŨ VÀ PHƯƠNG TRÌNH LÔGARIT

Thời gian: 06 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về phương trình mũ và phương trình logarit.

2. Nội dung bài

2.1. Phương trình mũ

2.1.1. Phương trình mũ cơ bản

2.1.2. Cách giải một số phương trình mũ đơn giản

2.2. Phương trình Lôgarit

2.2.1. Phương trình lôgarit cơ bản

2.2.2. Cách giải một số phương trình lôgarit đơn giản

Bài 2: BẤT PHƯƠNG TRÌNH MŨ VÀ BẤT PHƯƠNG TRÌNH LÔGARIT

Thời gian: 04 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về bất phương trình mũ và bất phương trình logarit.

2. Nội dung bài

2.1 . Bất phương trình mũ

2.1.1. Bất phương trình mũ cơ bản

2.1.2. Một số bất phương trình mũ đơn giản

2.2. Bất phương trình Lôgarit

2.2.1. Bất phương trình lôgarit cơ bản

2.2.2. Một số bất phương trình lôgarit đơn giản

Bài 3: NGUYÊN HÀM

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về nguyên hàm.

2. Nội dung bài

2.1. Nguyên hàm và tính chất

2.1.1. Nguyên hàm

2.1.2. Tính chất của nguyên hàm

2.1.3. Sự tồn tại nguyên hàm

2.1.4. Bảng nguyên hàm của một số hàm sơ cấp

2.2. Phương pháp tính nguyên hàm

2.2.1. Phương pháp đổi biến số

2.2.2. Phương pháp tính nguyên hàm từng phần

Bài 4: TÍCH PHÂN

Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về tích phân.

2. NỘI DUNG BÀI

2.1 . Khái niệm tích phân

2.1.1. Diện tích hình thang cong

2.1.2. Định nghĩa tích phân

2.2. Tính chất của tích phân

2.3. Phương pháp tính tích phân

2.3.1. Phương pháp đổi biến số

2.3.2. Phương pháp tính tích phân từng phần

Bài 5: ỨNG DỤNG CỦA TÍCH PHÂN TRONG HÌNH HỌC

Thời gian: 05 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về ứng dụng của tích phân trong hình học

2. Nội dung bài

2.1. Tính diện tích hình phẳng

2.1.1. Hình phẳng giới hạn bởi một đường cong và trục hoành

2.1.2. Hình phẳng giới hạn bởi hai đường cong

2.2. Tính thể tích

2.2.1. Thể tích của vật thể

2.2.2. Thể tích khối chóp và khối chóp cụt

2.3. Thể tích của khối tròn xoay

ÔN TẬP CHƯƠNG

Thời gian: 03 giờ

1. Mục tiêu:

Củng cố kiến thức đã học trong chương

2. Nội dung chương:

2.1. Hệ thống kiến thức đã học trong chương

2.2. Hệ thống bài tập

KIỂM TRA 1 TIẾT

Thời gian: 01 giờ

Chương II: SỐ PHỨC

Bài 1: SỐ PHỨC

Thời gian: 1 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về số phức.

2. Nội dung bài

2.1.1. Số i

2.1.2. Định nghĩa số phức

2.1.3. Số phức bằng nhau

2.1.4. Biểu diễn hình học số phức

2.1.5. Môđun của số phức

2.1.6. Số phức liên hợp

Bài 2: CỘNG TRỪ VÀ NHÂN SỐ PHỨC

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về các phép toán cộng, trừ và nhân số phức.

2. Nội dung bài

2.1.1. Phép cộng và phép trừ

2.1.2. Phép nhân

Bài 3: PHÉP CHIA SỐ PHỨC

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về phép toán chia số phức.

2. Nội dung bài

2.1.1. Tổng và tích của hai số phức liên hợp

2.1.2. Phép chia hai số phức

Bài 4: PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI VỚI HỆ SỐ THỰC

Thời gian: 3 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về phương trình bậc hai hệ số thực.

2. Nội dung bài

2.1.1. Căn bậc hai của số thực âm

2.1.2. Phương trình bậc hai với hệ số thực

ÔN TẬP CHƯƠNG

Thời gian: 02 giờ

1. Mục tiêu:

Củng cố kiến thức đã học trong chương

2. Nội dung chương:

2.1. Hệ thống kiến thức đã học trong chương

2.2. Hệ thống bài tập

KIỂM TRA 1 TIẾT

Thời gian: 01 giờ

ÔN THI HỌC KÌ

Thời gian: 04 giờ

1. Mục tiêu:

Củng cố kiến thức đã học trong các chương

2. Nội dung chương:

2.1. Hệ thống kiến thức đã học trong chương

2.2. Hệ thống bài tập từng chương

PHẦN B: HÌNH HỌC

Bài 1: PHƯƠNG TRÌNH MẶT PHẪNG

Thời gian: 9 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về mặt phẳng.

2. Nội dung bài

2.1. Vectơ pháp tuyến của mặt phẳng

2.2. Phương trình tổng quát của mặt phẳng

2.2.1. Định nghĩa

2.2.2. Các trường hợp riêng

2.3. Điều kiện để hai mặt phẳng song song, vuông góc

2.3.1. Điều kiện để hai mặt phẳng song song

2.3.2. Điều kiện để hai mặt phẳng vuông góc

2.4. Khoảng cách từ một điểm đến một mặt phẳng

Bài 2: PHƯƠNG TRÌNH ĐƯỜNG THẲNG TRONG KHÔNG GIAN

Thời gian: 9 giờ

1. Mục tiêu

Học sinh biết kiến thức cơ bản và giải được bài tập về đường thẳng trong không gian.

2. Nội dung bài

2.1. Phương trình tham số của đường thẳng

2.2. Điều kiện để hai đường thẳng song song, cắt nhau, chéo nhau

2.2.1. Điều kiện để hai đường thẳng song song

2.2.2. Điều kiện để hai đường thẳng cắt nhau

2.2.3. Điều kiện để hai đường thẳng chéo nhau

ÔN TẬP CHƯƠNG

Thời gian: 03 giờ

1. Mục tiêu:

Củng cố kiến thức đã học trong chương

2. Nội dung chương:

2.1. Hệ thống kiến thức đã học trong chương

2.2. Hệ thống bài tập

KIỂM TRA 1 TIẾT

Thời gian: 01 giờ

ÔN THI HỌC KÌ

Thời gian: 03 giờ

1. Mục tiêu:

Củng cố kiến thức đã học trong các chương

2. Nội dung chương:

2.1. Hệ thống kiến thức đã học trong chương

2.2. Hệ thống bài tập từng chương

10. Phương pháp dạy và học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

Toán 6A và Toán 6B dạy song song nhau, kết hợp giảng dạy lý thuyết và bài tập để khắc sâu kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng giải toán cho học sinh.

Giảng viên đảm bảo sự định hướng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa và đảm bảo việc thực hiện đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Đối với người học:

Kết hợp học lí thuyết và bài tập để khắc sâu kiến thức cơ bản, rèn luyện kĩ năng giải toán.

11. Đánh giá học phần

- Số điểm kiểm tra định kỳ: 3 cột
- Số điểm kiểm tra thường xuyên: 2 cột
- Hình thức thi cuối kỳ: tự luận; thời gian: 90 phút

12. Trang thiết bị dạy học:

- Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học lý thuyết
- Trang thiết bị máy móc: Bảng từ, máy chiếu, hệ thống âm thanh.
- Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Phấn, khăn lau bảng.

13. Yêu cầu về giáo viên

- Có trình độ chuyên môn vững vàng
- Năng lực Sư phạm tốt
- Có kinh nghiệm giảng dạy, hiểu được tâm sinh lý của học sinh.

14. Tài liệu tham khảo:

- Trần Văn Hạo (2014). *Giải tích 12 (chương trình chuẩn)*. Bộ Giáo dục và Đào tạo – NXB Giáo dục.
- Trần Văn Hạo (2014). *Hình học 12 (chương trình chuẩn)*. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nxb Giáo dục.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2018

KT. **HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Độ

